

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM Y TẾ TÂN YÊN

Số: /DS-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Yên, ngày tháng 8 năm 2025

DANH SÁCH
NGƯỜI HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
(Đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị)

Tên cơ sở thực hành: Trung tâm Y tế Tân Yên

Địa chỉ: TDP Đình Giã, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh

Danh sách người hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh chữa bệnh tháng 8/2025 (lần 1):

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
1	Phạm Thị Huệ	024303003513	Đang không làm việc tại cơ sở KBCB	Cao đẳng điều dưỡng ngày 22/7/2024	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 10/01/2025 đến ngày 14/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại các khoa Nội, khoa Khám bệnh đa khoa (Phòng khám da liễu), khoa YHCT - PHCN, khoa Ngoại, khoa Liên chuyên khoa: Mắt - TMH - RHM	- Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, CCHN số: 007358/BG-CCHN ngày 05/9/2019, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Khổng Thị Thu, CCHN số: 007162/BG-CCHN ngày 22/3/2019, CD điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu; - Bà Nguyễn Thị Hương, CCHN số: 0002910/BG-CCHN ngày 03/9/2014, Cao đẳng điều dưỡng, quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; - Bà Hoàng Thị Hằng, CCHN số: 005992/BG-CCHN ngày 17/01/2017, CD điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số	160/GXN-TTYT ngày 05/8/2025

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
								26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Ngô Thị Thảo, CCHN số: 001429/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CĐ điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	
2	Ngô Thị Hương	024178015025	Trung tâm Y tế Tân Yên	Cử nhân điều dưỡng cấp ngày 27/8/2015	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại khoa Nội, khoa Ngoại, khoa YHCT - PHCN, khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH – RHM, Phòng khám da liễu	- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Nguyễn Quốc Khánh, CCHN số: 001427/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; '- Bà Nguyễn Thị Vĩ, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, CCHN số: 007317/BG-CCHN ngày 19/8/2019, BS Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; '- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt; '- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; '- Bà Phạm Thị Mây, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng; - Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu;	166/GXN-TTYT ngày 06/8/2025

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
3	Nguyễn Thị Thanh Nhân	024188004075	Trung tâm Y tế Tân Yên	Cử nhân điều dưỡng cấp ngày 17/01/2020	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại khoa Nội, khoa Ngoại, khoa YHCT - PHCN, khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH – RHM, Phòng khám da liễu	- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Nguyễn Quốc Khánh, CCHN số: 001427/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; '- Bà Nguyễn Thị Vị, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, CCHN số: 007317/BG-CCHN ngày 19/8/2019, BS Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; '- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt; '- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; '- Bà Phạm Thị Mây, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng; - Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu;	175/GXN-TTYT ngày 07/8/2025
4	Nghiêm Thị Hồng Nhung	024193010589	Trung tâm Y tế Tân Yên	Cử nhân điều dưỡng cấp ngày 12/4/2023	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại khoa Nội, khoa Ngoại, khoa YHCT - PHCN, khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH – RHM,	- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Nguyễn Quốc Khánh, CCHN số: 001427/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	176/GXN-TTYT ngày 07/8/2025

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
							Phòng khám da liễu	'- Bà Nguyễn Thị Vị, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, CCHN số: 007317/BG-CCHN ngày 19/8/2019, BS Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; '- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt; '- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; '- Bà Phạm Thị Mỹ, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng; - Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu;	
5	Đỗ Thị Tuyết Oanh	0241890 19876	Trung tâm Y tế Tân Yên	Cử nhân điều dưỡng cấp ngày 25/8/2023	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại khoa Nội, khoa Ngoại, khoa YHCT - PHCN, khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM, Phòng khám da liễu	- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Nguyễn Quốc Khánh, CCHN số: 001427/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; '- Bà Nguyễn Thị Vị, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Nguyễn Thị Quỳnh, CCHN số: 005484/BG-CCHN ngày 11/5/2016, BS CKI Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; '- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt;	177/GXN-TTYT ngày 07/8/2025

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
								'- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; '- Bà Phạm Thị Mây, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng; - Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu;	
6	Hoàng Thị Giang	024179007798	Trung tâm Y tế Tân Yên	Cử nhân điều dưỡng cấp ngày 01/9/2016	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại khoa Nội, khoa Ngoại, khoa YHCT - PHCN, khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH – RHM, Phòng khám da liễu	- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Nguyễn Quốc Khánh, CCHN số: 001427/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; '- Bà Nguyễn Thị Vĩ, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, CCHN số: 007317/BG-CCHN ngày 19/8/2019, BS Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; '- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt; '- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; '- Bà Phạm Thị Mây, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng; - Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu;	178/GXN-TTYT ngày 07/8/2025

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
7	Giáp Thị Yến Nga	024180001891	Trung tâm Y tế Tân Yên	Cử nhân điều dưỡng cấp ngày 15/7/2014	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại khoa Nội, khoa Ngoại, khoa YHCT - PHCN, khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH – RHM, Phòng khám da liễu	- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Nguyễn Quốc Khánh, CCHN số: 001427/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; '- Bà Nguyễn Thị Vị, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, CCHN số: 007317/BG-CCHN ngày 19/8/2019, BS Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; '- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt; '- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; '- Bà Phạm Thị Mây, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng; - Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu;	179/GXN-TTYT ngày 08/8/2025
8	Nguyễn Thị Yến	024185018913	Trung tâm Y tế Tân Yên	Cử nhân điều dưỡng cấp ngày 19/01/2018	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/7/2025)	01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 05 tháng tại khoa Nội, khoa Ngoại, khoa YHCT - PHCN, khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH – RHM,	- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Ông Nguyễn Quốc Khánh, CCHN số: 001427/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	180/GXN-TTYT ngày 08/8/2025

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
							Phòng khám da liễu	'- Bà Nguyễn Thị Vĩ, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; '- Bà Nguyễn Thị Quỳnh, CCHN số: 005484/BG-CCHN ngày 11/5/2016, BS CKI Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; '- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt; '- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; '- Bà Phạm Thị Mỹ, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng; - Ông Bùi Văn Mão, CCHN số: 001392/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI Da liễu, Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - nhi, da liễu;	

Tổng cộng: 08 người./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị;
- Trang thông tin điện tử của đơn vị;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hoàn